TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HS-ST.
Ngày 23/4/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Hòa.

Ông Lê Văn Đáng.

Thư ký phiên tòa: Ông Quãng Thanh Trung, là Thẩm Tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2019/TLST - HS, ngày 28 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST- HS, ngày 09 tháng 4 năm 2019 đối với:

Bị cáo Thái Văn T, sinh năm 1979, nơi sinh tại Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn C, sinh năm 1943 và bà Trần Thị T, sinh năm 1943; có vợ tên Nguyễn Thị C, sinh năm 1981, có 03 người con: lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án: 01 lần. Ngày 14/3/2018, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh xử phạt số tiền 15.000.000 đồng về tội Đánh bạc, đến ngày 04/4/2019 bị cáo mới đóng tiền phạt và án phí hình sự sơ thẩm nên chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Có tiền án. Bị cáo bị tạm giữ hình sự ngày 18/01/2019, đến ngày 21/01/2019 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người làm chứng:

Ông Lý Quốc T, sinh năm 1975. Địa chỉ: Ấp S, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Ông Hồ Văn H (*Bí danh H lớn*), sinh năm 1970. Có mặt.

Anh Hồ Văn H (*Bí danh H nhỏ*), sinh năm 1974.Có mặt.

Anh Hồ Văn T, sinh năm 1979. Vắng mặt không có lý do.

Anh Tiêu Thanh S, sinh năm 1978. Có mặt

Anh Ngô Hồng L, sinh năm 1976. Có mặt

Anh Trần Văn T, sinh năm 1996. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa: Tiền Việt Nam: 3.209.000 đồng; 06 hộp bằng xốp, hình hộp (vuông) có 06 hình tương ứng gồm: Bầu, Cua, Cá, Nai, Gà, Tôm, đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy hình chữ nhật có in hình các hình: Bầu, Cua, Cá, Nai, Gà, Tôm, đã qua sử dụng; 01 cái thau bằng kim loại, cũ đã qua sử dụng; 01 cái hộp bằng nhựa hình trụ tròn, màu trắng, một đầu kín và một đầu hở, đã qua sử dụng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/01/2019, tại vị trí trong phòng nhà của Thái Văn T, ngụ ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh đang diễn ra hoạt động đánh bạc trái phép dưới hình thức lắc bầu cua ăn thua bằng tiền do Lý Quốc T làm chủ sổ cái lắc bầu cua, những người tham gia đặt cược gồm: Thái Văn T, Hồ Văn H, sinh năm 1970 (tên gọi khác H Lớn), Hồ Văn H, sinh năm 1974 (tên gọi khác H Nhỏ). Khoảng 15 phút sau thì có Hồ Văn T, Tiêu Thanh S và Ngô Hồng L, cùng đi đến nhà của Thái Văn T để tham gia đánh bạc.

Lý Quốc T đưa ra quy định và cách thức ăn thua như sau: Bộ bầu cua gồm 03 hột bằng xốp hình hộp (vuông) có 06 mặt gồm các hình Bầu, Cua, Cá, Nai, Gà, Tôm; 01 mảnh giấy hình chữ nhật có 06 hình tương ứng là: Bầu, Cua, Cá, Nai, Gà, Tôm và dụng cụ dùng để lắc bầu cua gồm: 01 hộp nhựa hình trụ tròn, có một đầu kính và một đầu hở, 01 cái thau bằng kim loại màu trắng. Chủ sổ cái là Lý Quốc T quy định mỗi bàn đặt cao nhất không quá 300.000 đồng. Trong mỗi bàn thì chủ cái sẽ đưa ra 300.000 đồng gọi là tiền cờ tướng để cho những người tham gia sanh đặt cược, chủ sổ cái chỉ thắng thua trực tiếp với người đặt cược, còn những người đặt cược không thắng thua với nhau, các đối tượng đặt cược xen kẻ nhau, mỗi bàn chỉ có một người tham gia đặt cược với chủ sổ cái, do đó Thái Văn T và các đối tượng tham gia đặt cược không liên tục. Tỷ lệ đặt cược thắng thua như sau: 01 thắng 01 (bật 01 hình); 01 thắng 02 (bật 02 hình); 01 thắng 03 (bật 03 hình).

Các đối tượng tham gia đánh bạc đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày thì nghỉ và đang ngồi tại sòng bạc đếm tiền thắng thua thì bị lực lượng Công an huyện C bắt quả tang, quản lý 06 hột bằng xốp hình hộp (vuông); 01 mảnh giấy hình chữ nhật có 06 hình tương ứng là: Bầu, Cua, Cá, Nai, Gà, Tôm; 01 hộp nhựa hình trụ tròn, có một đầu kính và một đầu hở, 01 cái thau bằng kim loại màu trắng. Ngoài ra còn quản lý tiền Việt Nam tổng cộng 33.744.000 đồng; 06 điện thoại di động và 01 xe mô tô biển số 84H1–2950.

Quá trình điều tra đã chứng minh Thái Văn T và các đối tượng tham gia đặt cược thắng thua với số tiền như sau:

- Bị can Thái Văn T để tiền trong túi quần, áo là 3.509.000 đồng (*trong đó tiền của vợ bị can tên Nguyễn Thị C là 3.000.000 đồng, tiền bán bánh là 9.000 đồng, tiền của bị can sử dụng để đánh bạc là 500.000 đồng*), bị can tham gia đặt cược 05 lần (05 bàn) không liên tục, kết quả thua 300.000 đồng, số tiền 3.209.000 đồng bị Công an quản lý, cụ thể như sau:

+ Lần 01: Bị can sử dụng tiền cờ tướng 300.000 đồng của Lý Quốc T là chủ sổ cái đặt cược các cửa: Bầu, Tôm, Cá, số tiền mỗi cửa là 100.000 đồng. Kết quả lắc ra Bầu, Cua, Nai, bị can thua và chung tiền cho Lý Quốc T là 100.000 đồng.

+ Lần 02: Bị can sử dụng tiền cờ tướng 300.000 đồng của Lý Quốc T đặt cược các cửa: Gà số tiền là 200.000 đồng, Nai số tiền là 100.000 đồng. Kết quả lắc ra Gà, Bầu, Cá, bị can thắng được 100.000 đồng.

+ Lần 03: Bị can sử dụng tiền cờ tướng 300.000 đồng của Lý Quốc T đặt cược các cửa: Bầu, Gà, Nai, số tiền mỗi cửa là 100.000 đồng. Kết quả lắc ra Cua, Nai, Tôm, bị can thua và chung tiền cho Lý Quốc T 100.000 đồng.

+ Lần 04: Bị can sử dụng tiền cờ tướng 300.000 đồng của Lý Quốc T đặt cược các cửa: Bầu, Cá, Nai, số tiền mỗi cửa là 100.000 đồng. Kết quả lắc ra Gà, Tôm, Nai, bị can thua và chung tiền cho Lý Quốc T 100.000 đồng.

+ Lần 05: Bị can sử dụng tiền cờ tướng 300.000 đồng của Lý Quốc T đặt cược các cửa: Gà, Cá, Nai, số tiền mỗi cửa là 100.000 đồng. Kết quả lắc ra Bầu, Cua, Nai, bị can thua và chung tiền cho Lý Quốc T 100.000 đồng.

- Lý Quốc T đem theo số tiền 628.000 đồng làm chủ sổ cái lắc bầu cua. Kết quả thua 500.000 đồng, còn lại 128.000 đồng bị Công an quản lý.

- Tiêu Thanh S đem theo số tiền là 38.050.000 đồng (*Trong đó số tiền của vợ tên Hồ Thị T là 30.000.000 đồng, số tiền của S là 8.050.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 1.000.000 đồng để tham gia đặt cược bầu cua*), tham gia đặt cược khoảng 06 lần (06 bàn) mỗi lần đặt cược khoảng 50.000 đồng. Kết quả thắng nhưng không xác định là bao nhiêu. Khi lực lượng công an đến S ném xấp tiền ra ngoài cửa sổ, qua kiểm tra được số tiền là 28.700.000 đồng, số tiền trên người S còn 75.000 đồng. Cơ quan Công an quản lý tổng số tiền là 28.775.000 đồng.

- Ngô Hồng L đem theo số tiền là 1.220.000 đồng, tham gia đặt cược 01 lần (01 bàn) số tiền là 20.000 đồng, kết quả thua. Khi lực lượng Công an đến L cất giấu số tiền 1.200.000 đồng phía sau tấm ván đang dựng cặp vách tường trong phòng của Tuồng, bị Công an quản lý.

- Hồ Văn H (H Lớn) đem theo số tiền là 515.000 đồng, tham gia đặt cược 02 lần (02 bàn) mỗi lần là 50.000 đồng, kết quả thua 100.000 đồng. Cơ quan Công an quản lý trên người H số tiền là 415.000 đồng.

- Hồ Văn H (H Nhỏ) đem theo số tiền là 140.000 đồng, tham gia đặt cược 03 lần (03 bàn) mỗi lần là 50.000 đồng, kết quả thua 150.000 đồng, H không còn tiền trong người.

- Hồ Văn T đem theo số tiền là 67.000 đồng, tham gia đặt cược 04 lần (04 bàn) mỗi lần từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, kết quả thua 50.000 đồng. Công an quản lý trên người T số tiền 17.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác minh làm rõ, Thái Văn T bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh xử phạt số tiền 15.000.000 đồng về tội Đánh bạc theo bản án số 10/2018/HSST ngày 14/3/2018 đến nay chưa xóa án tích mà vẫn tiếp tục vi phạm. Số tiền bị can Thái Văn T dùng đánh bạc tuy không đủ định lượng nhưng T đã có một tiền án về tội đánh bạc nên hành vi của T đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc.

Ngày 21/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Thái Văn T về hành vi Đánh bạc để phục vụ công tác điều tra.

Đối với Lý Quốc T, Tiêu Thanh S, Hồ Văn H (H Lớn), Hồ Văn H (H Nhỏ), Hồ Văn T, Ngô Hồng L tham gia đánh bạc với số tiền nhỏ, không đủ định lượng để xử lý hình sự. Mặc khác, các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã xử lý các vật chứng bằng hình thức trao trả cho các đối tượng gồm:

- Trả lại cho Lý Quốc T: Tiền Việt Nam là 128.000 đồng, 01 Điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia và 01 xe mô tô biển số 84H1 - 2950.

- Trả lại cho Tiêu Thanh S: Tiền Việt Nam là 28.775.000 đồng và 01 Điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia.

- Trả lại cho Ngô Hồng L: Tiền Việt Nam là 1.200.000 đồng và 01 Điện thoại di động màu đen, viền đỏ, nhãn hiệu FPT.

- Trả lại cho Hồ Văn H (H Lớn) gồm: Tiền Việt Nam là 415.000 đồng và 01 Điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia.

- Trả lại cho Hồ Văn T: Tiền Việt Nam là 17.000 đồng và 01 Điện thoại di động màu đỏ đen, nhãn hiệu Mastel.

- Trả lại cho Hồ Văn H (H Nhỏ) gồm: 01 Điện thoại di động màu đen, viền xanh, nhãn hiệu Mastel.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS-HS, ngày 28/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị can Thái Văn T về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Thái Văn T khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/01/2019, bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức lắc bầu cua ăn thua bằng tiền cùng với các đối tượng Lý Quốc T, Tiêu Thanh S, Hồ Văn H (H Lớn), Hồ Văn H (H Nhỏ), Hồ Văn T và Ngô Hồng L tại trong phòng nhà của bị cáo tại ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện C bắt quả tang và quản lý các vật chứng có liên quan. Bị cáo đã sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, tham gia đặt cược lắc bầu cua 05 lần, kết quả thua 300.000 đồng.

Các tờ tường trình, các biên bản ghi lời khai, các biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Hứa Văn Biên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng mà bản Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thái Văn T phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Thái Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền của mình là vi phạm pháp luật, là có tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] - Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] - Những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/01/2019, bị cáo có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức lắc bầu cua ăn thua bằng tiền cùng với các đối tượng Lý Quốc T, Tiêu Thanh S, Hồ Văn H (H Lớn), Hồ Văn H (H Nhỏ), Hồ Văn T và Ngô Hồng L tại trong phòng nhà của bị cáo tại ấp T, xã H, huyện C. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện C bắt quả tang và quản lý các vật chứng có liên quan, bị cáo đã sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, tham gia đặt cược lắc bầu cua 05 lần, kết quả thua 300.000 đồng.

Xét lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng với các chứng cứ khác có được trong hồ sơ vụ án. Số tiền bị cáo Thái Văn T tham gia đánh bạc là 500.000 đồng tuy không đủ định lượng nhưng tại Bản án hình sự sơ thẩm số:10/2018/HS-ST ngày 14/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh đã xét xử tuyên bố bị cáo Thái Văn T phạm tội đánh bạc, xử phạt bị cáo nộp phạt 15.000.000 đồng và buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, tính đến ngày 18/01/2019 bị cáo vẫn chưa chấp hành nộp phạt theo quyết định của bản án mà lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền thì bị Công an lập biên bản phạm tội quả tang cùng vật chứng nêu trên.

Từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Thái Văn T đã phạm tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS-HS, ngày 28/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] - Tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

- Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an trong xóm ấp, pháp luật nhà nước ta nghiêm cấm đánh bạc trái phép, ăn thua bằng tiền dưới bất kỳ hình thức nào, nhằm thu lợi bất chính. Bởi vì đánh bạc là một tệ nạn xã hội, từ việc đánh bạc có thể dẫn đến nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, có sức khỏe tốt, lẽ ra bị cáo phải biết chọn cho mình một nghề nghiệp chính đáng để có thu nhập nuôi sống bản thân và giúp ít cho gia đình, nhưng với bản tính thích ngồi không hưởng thụ và hám lợi từ việc lắc bầu cua ăn thua bằng tiền không phải tốn nhiều công sức nhưng vẫn có thu nhập cao, từ những tư tưởng và suy nghĩ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo tổ chức lắc bầu cua ăn thua bằng tiền địa điểm tại phòng nhà ở của bị cáo diễn ra một cách công khai, quy tụ nhiều người tham gia nên đã ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khóm ấp, bị cáo đã bị Tòa án kết án về tội đánh bạc nhưng chưa được xóa án tích, bị cáo không sửa chữa chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] - Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] - Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, người thân của bị cáo có công với cách mạng. Xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[6]- Về vật chứng:

- *Đối với tiền Việt Nam 3.209.000 đồng*: Quá trình điều tra vụ án, cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận tổng số tiền bị cáo giữ trong người là 3.509.000 đồng trong đó có 3.009.000 đồng là tiền của chị Nguyễn Thị C là vợ bị cáo mua bán mà có được, bị cáo chỉ sử dụng 500.000 đồng để lắc bầu cua, kết quả thua hết 300.000 đồng, còn lại 3.209.000 đồng bị Công an thu giữ khi bắt quả tang. Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị C xin được nhận lại số tiền 3.009.000 đồng là có cơ sở và được Hội đồng xét xử chấp nhận, còn lại 200.000 đồng bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc, Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- *Đối với các vật chứng gồm*: 06 hộp bằng xốp, hình hộp (vuông) có 06 hình tương ứng gồm: Bầu, Cua, Cá, Nai, Gà, Tôm, đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy hình chữ nhật có in hình các hình: Bầu, Cua, Cá, Nai, Gà, Tôm, đã qua sử dụng; 01 cái thau bằng kim loại, cũ đã qua sử dụng; 01 cái hộp bằng nhựa hình trụ tròn, màu trắng, một đầu kín và một đầu hở, đã qua sử dụng.

Đây là công cụ các con bạc cùng bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, các vật chứng này không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] - Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Thái Văn T có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thái Văn T phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thái Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 18 tháng 01 năm 2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tuyên tịch thu số tiền Việt Nam 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) sung vào ngân sách nhà nước.

- Tuyên trả cho bị cáo Thái Văn T và chị Nguyễn Thị C nhận lại số tiền 3.009.000 đồng *(Ba triệu, không trăm lẽ chín nghìn đồng*).

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 06 hộp bằng xốp, hình hộp (vuông) có 06 hình tương ứng gồm: Bầu, Cua, Cá, ai, Gà, Tôm, đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy hình chữ nhật có in hình các hình: Bầu, Cua, Cá, Nai, Gà, Tôm, đã qua sử dụng; 01 cái thau bằng kim loại, cũ đã qua sử dụng; 01 cái hộp bằng nhựa hình trụ tròn, màu trắng, một đầu kín và một đầu hở, đã qua sử dụng./.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thái Văn T nộp 200.000 đồng án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.